Họ Và Tên: Dương Văn Ninh

K205480106049

Bài làm

B1: Em tạo sử dụng python để tạo fasapi trên visual studio code. Sẽ lấy 2 giá trị temperature và humidity ngẫu nhiên bằng hàm random

- Temperature ramdom từ 25 -> 30
- Humidity random từ 85 -> 90

- Sau đó chạy fasapi bằng lệnh : uvicorn main:app -reload
- Có thể cấu hình port: uvicorn main:app -port 5000

```
PS D:\tai lieu hoc tap\laptrinhpython> uvicorn main:app --reload

INFO: Will watch for changes in these directories: ['D:\\tai lieu hoc tap\\laptr
INFO: Uvicorn running on http://127.0.0.1:8000 (Press CTRL+C to quit)

INFO: Started reloader process [23348] using WatchFiles

INFO: Started server process [11276]

INFO: Waiting for application startup.

INFO: Application startup complete.
```

- Sau đó sẽ trả về chuỗi Json:

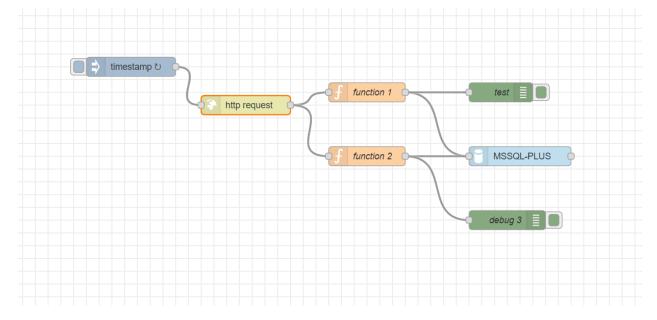
- Mỗi lần F5 sẽ gọi lại sẽ trả về các giá trị ramdom trong khoảng đã được đặt trước

```
127.0.0.1:59276 - "GET / HTTP/1.1" 200 OK
INFO:
INFO:
          127.0.0.1:59281 - "GET / HTTP/1.1" 200 OK
          127.0.0.1:59286 - "GET / HTTP/1.1" 200 OK
INFO:
          127.0.0.1:59288 - "GET / HTTP/1.1" 200 OK
INFO:
INFO:
          127.0.0.1:59293 - "GET / HTTP/1.1" 200 OK
INFO:
          127.0.0.1:59295 - "GET / HTTP/1.1" 200 OK
INFO:
         127.0.0.1:59302 - "GET / HTTP/1.1" 200 OK
         127.0.0.1:59305 - "GET / HTTP/1.1" 200 OK
INFO:
         127.0.0.1:59310 - "GET / HTTP/1.1" 200 OK
         127.0.0.1:59314 - "GET / HTTP/1.1" 200 OK
          127.0.0.1:59316 - "GET / HTTP/1.1" 200 OK
```

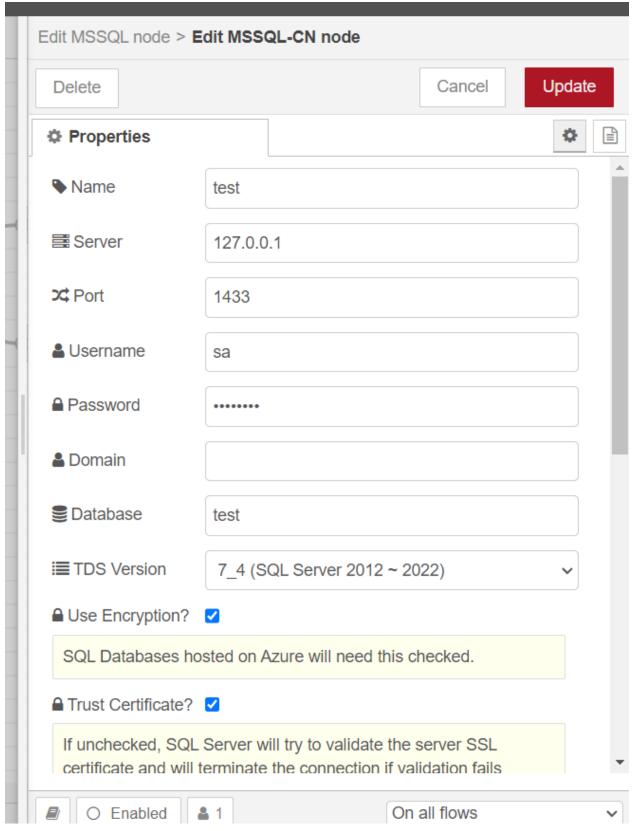
B2: Chay Node-red

```
| Notice | N
```

- Cổng của chạy thường là: 127.0.0.1:1880
- Tạo các function để lấy 2 giá trị từ fastapi: temperature và humidity



Kết nối với SQL:



- Các function lấy dữ liệu và lưu vào database

```
3/14/2024, 10.3/.14 FM 10006. 00009 /
msg.payload : undefined
undefined
5/14/2024, 10:37:17 PM node: debug 10
msg.payload : string[50]
 "INSERT INTO history(sid, value) VALUES('2', 91.89)"
5/14/2024, 10:37:17 PM node: debug 9
msg.payload : undefined
 undefined
5/14/2024, 10:37:29 PM node: debug 8
msg.payload : string[51]
 "INSERT INTO history (sid, value) VALUES ('1',28.47)"
5/14/2024, 10:37:29 PM node: debug 7
msg.payload : undefined
 undefined
5/14/2024, 10:37:30 PM node: debug 10
msg.payload : string[50]
 "INSERT INTO history(sid, value) VALUES('2', 85.83)"
5/14/2024, 10:37:31 PM node: debug 9
msg.payload : undefined
 undefined
5/14/2024, 10:37:41 PM node: debug 10
msg.payload : string[50]
 "INSERT INTO history(sid, value) VALUES('2', 81.67)"
5/14/2024, 10:37:41 PM node: debug 9
msg.payload : undefined
 undefined
```

B3: Làm Trên SQL Tạo 2 bảng là sensor và History để lưu dữ liệu:

DESKTOP-4TQI2HI\Stest - dbo.sensor □ × DESKTOP-4TQI2HI\Stest - dbo.History				
w Nulls				
✓				
✓				
▽				
\checkmark				

DE	DESKTOP-4TQI2HI\Stest - dbo.sensor DESKTOP-4TQI2HI\Stest - dbo.History		
	Column Name	Data Type	Allow Nulls
₽¥	id	int	
	sid	nvarchar(50)	
	value	nvarchar(50)	
	time	datetime	

- Liên kết khóa của bảng sensor (sid) với History (sid).

Vì em viết lệnh lấy và lưu dữ liệu trên function của Node-red rồi nên em không tạo $SP_{}$ trên SQL nữa.

Các giá trị được lưu vào trong SQL trong bảng History:

id	sid	value	time
1	1	3	2024-04-03 00:0
7	1	28	2024-05-14 14:5
8	1	27	2024-05-14 14:5
9	2	85	2024-05-14 15:0
10	2	93	2024-05-14 15:1
11	2	88	2024-05-14 15:1
12	2	91	2024-05-14 15:1
13	2	87	2024-05-14 15:2
14	1	28	2024-05-14 15:2
15	2	91	2024-05-14 15:2
16	1	30	2024-05-14 15:2
17	2	84	2024-05-14 15:2
18	1	29	2024-05-14 15:2
19	2	95	2024-05-14 15:2
20	2	95	2024-05-14 15:2
21	1	25	2024-05-14 15:2
22	2	83	2024-05-14 15:2
23	1	28	2024-05-14 15:2
24	2	86	2024-05-14 15:2
25	1	29	2024-05-14 15:2
26	2	90	2024-05-14 15:2
27	1	27	2024-05-14 15:2
28	2	93	2024-05-14 15:2
29	1	26	2024-05-14 15:2
30	2	92	2024-05-14 15:2
31	2	87	2024-05-14 15:2
32	1	25	2024-05-14 15:2
33	2	92	2024-05-14 15:2
34	1	29	2024-05-14 15:2
35	2	86	2024-05-14 15:2

Tạo Sp_Chart để tí nữa vẽ biểu đồ:

```
SQLQuery5.sql - DES...RESS.test (sa (64)) + × SQLQuery4.sql - DES...RESS.test (sa (75))*
     USE [test]
     GO
     /****** Object: StoredProcedure [dbo].[SP_Chart]
                                                           Script Date: 5/14/2024 11:05:28 PM ******/
     SET ANSI NULLS ON
     SET QUOTED IDENTIFIER ON
   □ ALTER PROCEDURE [dbo].[SP_Chart]
   BEGIN
         DECLARE @json nvarchar(max) = N'{"ok":1,"msg":"ok","data":[';
         SELECT @json += FORMATMESSAGE(N'{"id":"%d","sid":"%d","value":"%s","time":"%s"},',
                                    [id], [sid], CONVERT(nvarchar(50), [value]), CONVERT(nvarchar(50), [time]))
         FROM history;
         IF RIGHT(@json, 1) = ','
             SET @json = LEFT(@json, LEN(@json) - 1);
         SET @json = @json + ']}';
         SELECT @json AS json;
     END
```

B4: Tạo 1 chuỗi kết nối đến database trên SQL

```
| Publisher | Section | Se
```

Đổi chuỗi kết nối:

```
string connectionString = "Data Source=DESKTOP-4TQI2HI\\SQLEXPRESS;Initial
Catalog=test;Integrated Security=True";
```

Tạo 2 file html và js để vẽ biểu đồ:

